

HƯỚNG DẪN

tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 83-KH/BTGDVTW-BCĐ, ngày 13/6/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về triển khai nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về đại hội đảng bộ các cấp; tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 18-HD/BTGDVTW-BCĐ, ngày 03/7/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Căn cứ Kế hoạch số 385-KH/TU, ngày 11/11/2024 của Tỉnh ủy về triển khai nắm tình hình Nhân dân đối với Đại hội Đảng các cấp; lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của Nhân dân vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Hướng dẫn số 21-HD/TU, ngày 10/02/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng hướng dẫn triển khai như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Tập hợp và phát huy trí tuệ, quyền làm chủ của Nhân dân tham gia đóng góp với Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc hoạch định đường lối, chủ trương, quyết

sách quan trọng phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; củng cố, bồi đắp niềm tin và mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng, đề “ý Đảng” hợp “lòng dân”, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Thông qua việc ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tạo nên đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, cổ vũ ý chí quyết tâm trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đóng góp vào thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đẩy mạnh tuyên truyền thông tin tích cực; phòng ngừa, đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý hiệu quả thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Yêu cầu

Việc tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm khoa học, thiết thực, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Đồng thời, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình cảm và tâm huyết của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng và đất nước. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn hành vi lợi dụng diễn đàn để kích động, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chống phá đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Chắt lọc, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng những ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân với tinh thần xây dựng, thể hiện trách nhiệm, tình cảm, tâm huyết đối với Đảng, đất nước.

Ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân phải được tổng hợp đầy đủ, chính xác, khách quan, làm cơ sở cho việc hoàn thiện dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II- ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

1. Đối tượng lấy ý kiến: cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Nội dung lấy ý kiến: Cán bộ, đảng viên và Nhân dân thảo luận, góp ý kiến đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng về toàn bộ nội dung hoặc theo từng phần, trong đó tập trung thảo luận vào những vấn đề lớn, quan trọng được thể hiện trong các dự thảo văn kiện (*theo Phụ lục 1*).

3. Tổ chức công bố dự thảo các văn kiện; lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

3.1. Tổ chức công bố dự thảo các văn kiện

a. Dự thảo các văn kiện công bố lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, gồm:

- Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.
- Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam.
- Báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030.
- Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

b. Thời gian công bố: Từ ngày 15/10/2025 đến ngày 15/11/2025.

c. Hình thức công bố

- Trên các phương tiện thông tin đại chúng
- + Báo Cao Bằng, các trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành đảng toàn văn dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.
- + Báo Cao Bằng: tổ chức giới thiệu những nội dung chính của dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trong chương trình thời sự hàng ngày; đảng toàn văn dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trong các số liên tiếp sau khi các cơ quan báo chí Trung ương đăng toàn văn; đồng thời có các bài giới thiệu nội dung cơ bản trong dự thảo các văn kiện.
- + Đối với tạp chí, tập san: tổ chức đảng toàn văn, tóm tắt hoặc trích đăng những nội dung của dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng có liên quan đến ngành, lĩnh vực của mình.
- + Các website, trang thông tin, cổng thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh: đăng tải toàn văn hoặc những nội dung dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng liên quan cơ quan, đơn vị mình.

- Thông qua hội thảo, tọa đàm, hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, đơn vị

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hội nghị, sinh hoạt thường kỳ công bố, giới thiệu dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

+ Các đơn vị trong hệ thống chính trị, căn cứ vào tình hình thực tiễn để tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học giới thiệu và làm sáng tỏ những chủ trương, quan điểm, định hướng lớn nêu trong dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3.2. Tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

a. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện

- *Đối tượng lấy ý kiến:* cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và người Việt Nam ở nước ngoài.

- *Thời gian lấy ý kiến:* tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng được tiến hành sau khi dự thảo các văn kiện được công bố đến **ngày 15/11/2025**.

- Hình thức lấy ý kiến

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh và các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Đảng uỷ các xã, phường tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm để lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

+ Thông qua ứng dụng VNeID.

+ Thông qua hệ thống thư, báo: cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thể gửi thư góp ý tới cấp ủy đảng các cấp, các cơ quan báo chí của tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh.

b. Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

- Tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức lấy ý kiến theo hệ thống ngành dọc và gửi báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ **trước ngày 10/11/2025**.

- Tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân qua báo chí, thư và ứng dụng VNeID

+ Đảng ủy các xã, phường

Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận thư góp ý, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gửi về Đảng ủy các xã, phường (qua Ban xây dựng Đảng các xã, phường) tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

+ Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận thư góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đồng thời, tổng hợp các ý kiến góp ý từ cấp ủy cơ sở; xây dựng báo cáo gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

+ Các sở, ban, ngành

Đề nghị các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tiếp nhận, tổng hợp ý kiến Nhân dân như sau:

(1) Các ban đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiếp nhận ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và Nhân dân qua thư gửi trực tiếp tới cơ quan, đơn vị, gửi tới các đồng chí Lãnh đạo tỉnh; tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

(2) Đảng ủy Công an, Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tiếp nhận, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và chiến sĩ qua thư gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

(3) Các sở, ban, ngành tiếp nhận thư góp ý kiến gửi trực tiếp đến cơ quan, đơn vị và các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, sở, ban, ngành; tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân qua thư, gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

(4) Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng trên ứng dụng VNeID; tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

(5) Sở Ngoại vụ phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tổ chức tiếp nhận thư góp ý của người Việt Nam ở nước ngoài đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 10/11/2025.**

(6) Các cơ quan báo chí tổ chức tiếp nhận thư góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gửi trực tiếp tới cơ quan, đơn vị; tổng hợp ý kiến góp ý gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ **trước ngày 10/11/2025**.

(7) Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (thông qua tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị; qua ứng dụng VNeID, trên báo chí và thư) gửi về Văn phòng Tỉnh uỷ, hoàn thành **trước ngày 15/11/2025**.

4. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Xây dựng theo bố cục như sau:

BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện việc lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

3. Tổng số ý kiến góp ý thông qua các hình thức

- Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số..... ý kiến góp ý trực tiếp tại hội nghị lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, qua các hội thảo, tọa đàm khoa học, trong đó:

+ *Tổng số hội nghị lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân:hội nghị; tổng số ý kiến góp ý tại hội nghị:ý kiến.*

+ *Tổng số hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân: hội thảo; tổng số ý kiến góp ý tại hội thảo, tọa đàm:ý kiến.*

- Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số:..... ý kiến góp ý thông qua ứng dụng VNeID.

- Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số:..... ý kiến góp ý bằng văn bản thông qua hệ thống thư, báo.

II. Thống kê số lượng các ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1. Những ý kiến chung

- Số lượng góp ý:..... ý kiến.

- Nêu rõ những ý kiến góp ý chung của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện.

2. Số lượng góp ý cụ thể đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

a. Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Tổng số có..... ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:.....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

b. Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam

Tổng số có.....ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:.....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:..... ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

c. Dự thảo Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030

Tổng số có..... ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm.....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

d. Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Tổng số có..... ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:.....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:..... ý kiến.

3. Các góp ý khác (về bố cục, hình thức....)

Tổng số có.....ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:.....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

III. Nội dung góp ý cụ thể (*theo Phụ lục 2*)

IV. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

III- NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý VÀO VÀ DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP

HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XIX TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Bộ cục bản tổng hợp: Gồm 3 phần

1.1. Phần nhận xét chung (có thể không cần tiêu đề): Nêu khái quát về số lượng ý kiến phát biểu, không khí thảo luận (có sôi nổi hay không, trao đổi, tranh luận...); xu hướng chung (nhất trí, không nhất trí...); nhận xét về quá trình chuẩn bị văn kiện, chất lượng văn kiện (tính công phu, nghiêm túc, nội dung, bộ cục...).

1.2. Phần tổng hợp ý kiến góp ý về nội dung

Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự bộ cục của các dự thảo văn kiện. Nếu có hướng dẫn tập trung thảo luận một số vấn đề chung, trọng tâm thì tổng hợp theo nhóm vấn đề như trong hướng dẫn, sau đó vẫn phải tổng hợp theo từng văn kiện.

Nếu có ý kiến góp ý, nhận xét chung cho dự thảo văn kiện thì có phần những vấn đề chung, trước khi tổng hợp ý kiến của từng vấn đề theo trình tự bộ cục của các dự thảo văn kiện. Tương tự, trong mỗi vấn đề nếu có ý kiến góp ý chung thì tổng hợp những ý kiến chung trước khi nêu những góp ý cụ thể cho vấn đề đó.

1.3. Phần đề xuất, kiến nghị

Tổng hợp những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về những vấn đề có liên quan đến nội dung văn kiện, quá trình chuẩn bị Đại hội và cách lấy ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện...

2. Xác định số lượng và mức độ ý kiến

2.1. Số lượng ý kiến

Để việc tổng hợp được chính xác, đánh giá được xu hướng của các loại ý kiến, khi tiến hành tổng hợp ý kiến thảo luận tại đại hội đảng bộ các cấp, cần phản ánh được số lượng ý kiến phát biểu so với số đại biểu tham dự.

Đối với đại hội hoặc hội nghị chi bộ: Nêu cụ thể số đảng viên tham dự, số lượng ý kiến phát biểu.

Đối với đại hội đảng bộ cấp trên, ngoài tổng hợp số lượng ý kiến phát biểu trực tiếp tại hội nghị còn phải tổng hợp số lượng ý kiến được tập hợp từ báo cáo của cấp uỷ cấp dưới trực tiếp.

Đối với ý kiến của các tầng lớp Nhân dân phải lượng hóa được số người tham gia ý kiến qua các hội nghị lấy ý kiến của các đoàn thể và số thư từ của Nhân dân tham gia ý kiến gửi đến cấp uỷ.

2.2. Mức độ ý kiến

Khi tổng hợp ý kiến đối với từng vấn đề cụ thể, nhất là những vấn đề quan trọng còn có ý kiến khác nhau, cần cố gắng lượng hóa, thống kê để đánh giá đúng thực chất các loại ý kiến và mức độ của các ý kiến khác nhau.

Đối với chi bộ và đảng bộ cơ sở, cần tổng hợp rõ số lượng các loại ý kiến (đồng ý, không đồng ý...).

Đối với đảng bộ cấp trên cơ sở, tùy điều kiện cụ thể về số lượng đại biểu, số lượng tổ chức đảng, cơ sở đảng để tổng hợp theo số lượng ý kiến (nếu xác định rõ số lượng) hoặc đánh giá theo các mức độ sau:

“Hầu hết ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng 3/4 trở lên số ý kiến có cùng chính kiến.

“Đa số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên 1/2 đến dưới 3/4 số ý kiến có cùng chính kiến.

“Nhiều ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên 1/4 đến dưới 1/2 số ý kiến có cùng chính kiến.

“Một số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng dưới 1/4 số ý kiến có cùng chính kiến.

“Có ý kiến”: Sử dụng trong trường hợp có một vài ý kiến có sự khác biệt hoặc đáng lưu ý về một vấn đề nào đó.

Những ý kiến góp ý bằng văn bản được tổng hợp như ý kiến phát biểu trực tiếp. Đối với những vấn đề cần lấy phiếu biểu quyết thì phải nêu rõ kết quả biểu quyết.

3. Những vấn đề phải phản ánh nguyên văn

Những ý kiến đề nghị bổ sung, sửa đổi, thay đổi cấu trúc, tiêu đề hoặc một đoạn, một câu, từ hoặc một cụm từ cần được phản ánh đầy đủ, ghi nguyên văn, đồng thời phải nêu rõ ở dòng, đoạn, trang nào trong văn kiện. Đối với những ý kiến góp ý có lập luận sâu sắc khác với dự thảo văn kiện cần được ghi lại đầy đủ, chính xác.

4. Trình tự tổng hợp và trách nhiệm tổng hợp

4.1. Tổng hợp ý kiến thảo luận tại đại hội đảng bộ các cấp

Trình tự tổng hợp được thực hiện thứ tự từ đại hội, hội nghị chi bộ, đảng bộ cơ sở và tương đương đến đảng bộ tỉnh; thời điểm tổng hợp ngay sau đại hội của đơn vị.

Đảng uỷ (chi uỷ) cơ sở: Tổng hợp ý kiến của các chi bộ, ý kiến của các tầng lớp Nhân dân và ý kiến thảo luận tại đại hội gửi Ban Chấp hành đảng bộ xã, phường và tương đương.

Đảng uỷ các xã, phường và tương đương: Tổng hợp ý kiến của đảng bộ (hoặc chi bộ) cơ sở, ý kiến của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, ý kiến thảo luận tại đại hội gửi Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

4.2. Tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến đóng góp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân

Các tổ chức chính trị xã hội tỉnh chỉ đạo, tổ chức lấy ý kiến đoàn viên, hội viên với hình thức phù hợp; tổng hợp các ý kiến góp ý, gửi báo cáo về Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức lấy ý kiến theo hệ thống dọc; tổng hợp và xây dựng báo cáo chung của hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, gửi Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 30/8/2025**.

4.3. Tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến thảo luận của nhân sĩ, trí thức

Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh: Tổ chức họp lấy ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức (là thành viên tổ chức mình) đối với dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Báo cáo tổng hợp ý kiến của các đơn vị gửi về Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) **trước ngày 30/8/2025**.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy

Phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp toàn bộ ý kiến từ các xã, phường, các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh, các ban, bộ, ngành Trung ương để báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Báo cáo của Tỉnh ủy tổng hợp ý kiến đối với các văn kiện Đại hội XIV của Đảng gửi Ban Chấp hành Trung ương (qua Văn phòng Trung ương Đảng) **trước ngày 10/11/2025**.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, chủ trì theo dõi, điều tra, nắm bắt, tổng hợp tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về đại hội đảng bộ các cấp. Đồng thời, tích cực phòng ngừa, đấu tranh phản bác, ngăn chặn xử lý hiệu quả thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Chủ trì tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền việc công bố dự thảo các văn kiện để lấy ý kiến góp ý của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan nghiên cứu hình thức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối

với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng thông qua ứng dụng VNeID.

3. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Hướng dẫn, tổ chức thảo luận lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo hệ thống ngành dọc.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, nhất là các đồng chí lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chuyên gia, nhà khoa học và kiều bào ở nước ngoài tích cực đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

4. Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Đảng ủy các xã, phường

- Chỉ đạo tổ chức công tác tuyên truyền, nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về đại hội đảng bộ các cấp. Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tập trung cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực tham gia đóng góp xây dựng dự thảo các văn kiện; đồng thời thông tin những tư tưởng, quan điểm mới trong dự thảo các văn kiện và ý kiến đóng góp trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

5. Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin, tuyên truyền việc lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên các phương tiện thông tin, truyền thông, nhất là việc đăng tải các ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chặn lọc các trang web có nội dung xấu độc trên mạng xã hội và các tin nhắn chứa thông tin độc hại; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi xuyên tạc dự thảo các văn kiện, chống phá đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

6. Sở Ngoại vụ

- Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tổ chức lấy ý kiến góp ý của người Việt Nam ở nước ngoài đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban

Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 bằng các hình thức phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, đánh giá, tổng kết dư luận quốc tế, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

7. Các cơ quan báo chí

- Bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng; mở chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề “Góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng” và “Góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030” để tiếp nhận, chọn lọc đăng tải những ý kiến góp ý trí tuệ, trách nhiệm và tâm huyết của các tầng lớp Nhân dân, nhất là ý kiến của các đồng chí lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia trên các lĩnh vực.

- Lãnh đạo cơ quan, nhất là người đứng đầu nêu cao vai trò và chịu trách nhiệm trong việc kiểm duyệt, đăng, phát tin, bài, phóng sự liên quan tới nội dung thảo luận, lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tuyệt đối không đưa những thông tin thiếu định hướng, có tính chất xuyên tạc, kích động.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về đại hội đảng bộ các cấp; tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tại Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ (*Phòng Đoàn thể và các Hội*) để tổng hợp, tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Lãnh đạo UBND tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Các sở ban ngành,
- Các ngành tư tưởng - văn hóa,
- Các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Đảng uỷ các xã, phường,
- Ban xây dựng Đảng các xã, phường,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

TRƯỞNG BAN

Nông Thanh Tùng

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG

THẢO LUẬN, GÓP Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân thảo luận, góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng về toàn bộ nội dung hoặc theo từng phần, trong đó tập trung thảo luận vào những vấn đề lớn, quan trọng, cụ thể:

1. Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

a. Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín đất nước qua 40 năm đổi mới

Đề nghị cho ý kiến về:

- Nhận định, đánh giá tổng quát: Trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, mặc dù phải đối phó với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với ý chí, quyết tâm cao, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII. Đảng ta vững vàng lãnh đạo đất nước tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện, nhiều điểm sáng nổi bật.

- Về thành tựu, hạn chế và nguyên nhân; 3 bài học kinh nghiệm rút ra sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII.

- Về đánh giá tổng quát cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín đất nước qua 40 năm đổi mới, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử và những hạn chế, yếu kém cần kiên quyết khắc phục; 5 bài học kinh nghiệm mang tầm lý luận về đường lối đổi mới.

b. Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới

Đề nghị cho ý kiến về:

- Dự báo tình hình thế giới và đất nước những năm tới, những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức và yêu cầu mới đặt ra. Có cần bổ sung nội dung nào khác?

- 5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt, thực hiện trong nhiệm kỳ tới. Trong quan điểm thứ nhất bổ sung “bảo đảm phát triển để ổn định và ổn định để phát triển nhanh, bền vững đất nước”. Quan điểm thứ hai đã có sự bổ sung: Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Quan điểm thứ ba nhấn mạnh phải: Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, kiên quyết tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển đất nước...

- Về mục tiêu phát triển tổng quát: Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên

phát triển mới của dân tộc; thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Về các mục tiêu phát triển chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; làm rõ tính khả thi, yêu cầu phải phát triển bứt phá khi bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

c. Về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030

Đề nghị cho ý kiến:

- Về tầm quan trọng, tính cấp thiết, nội dung tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển nhanh và bền vững, đồng bộ về các lĩnh vực để tạo động lực đưa đất nước phát triển trong kỷ nguyên phát triển mới.

- Về cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh. Phát huy đầy đủ vai trò và chức năng của các khu vực kinh tế. Đẩy mạnh liên kết vùng, cơ cấu lại không gian phát triển.

- Về phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hoá và con người Việt Nam; nội dung xây dựng thực hiện và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Về xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới; nâng cao dân trí, chất lượng đào tạo nhân lực, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài; xây dựng mô hình xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tạo động lực chủ yếu để phát triển lực lượng sản xuất mới; nâng cao năng lực và hiệu quả hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Về quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, an ninh xã hội và an ninh con người.

- Về quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Về tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Về đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả; thực hiện có hiệu quả phương châm “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”, góp phần quan trọng vào tạo động lực phát triển bứt phá của đất nước.

- Về phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, quản trị phát triển của Nhà nước.

- Về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực, hiệu qua lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Về xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược với những nội dung ưu tiên trong từng đột phá chiến lược.

2. Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam.

Trong thảo luận cần đánh giá nội dung từng vấn đề, làm rõ mức độ đúng, đầy đủ, hợp lý, những hạn chế, thiếu sót, chưa hợp lý, những gì cần bổ sung, phân tích để làm rõ hơn. Một số vấn đề cơ bản, quan trọng cần thảo luận như sau:

a. Về bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam qua 40 năm đổi mới

- Nhận định bối cảnh thế giới và khu vực, trong nước trong 40 năm qua.

- Báo cáo đánh giá: "Đảng ta kịp thời nắm bắt những chuyển biến của tình hình và xử lý thích ứng, linh hoạt với sự biến động bất thường, tận dụng các cơ hội, vượt qua thách thức, bảo đảm môi trường hoà bình, ổn định, lãnh đạo Nhân dân xây dựng và phát triển đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử". Đánh giá như vậy hợp lý chưa?

b. Về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới

Những kết quả chủ yếu trong phát triển nhận thức lý luận của Đảng: về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; về quản lý phát triển xã hội bền vững; về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy; về đối ngoại và hội nhập quốc tế; về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

c. Những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam

- Những thành tựu, hạn chế chủ yếu trong các lĩnh vực qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới: Kinh tế; văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng - an ninh và đối ngoại; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong phát triển: Kinh tế; văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng - an ninh và đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

- 5 bài học mang tầm lý luận rút ra qua 40 năm đổi mới.

d. Dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

- Dự báo tình hình, bối cảnh quốc tế, khu vực và đất nước.

- Nhận định về cơ hội, thách thức đối với kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

- 5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong thời gian tới.

Mục tiêu chung: Phấn đấu đến năm 2030 và đến năm 2045, "vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội"; phấn đấu đạt mức tăng trưởng 2 con số trong nhiệm kỳ 2026 - 2030 và giai đoạn tiếp theo.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực: Kinh tế; văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

3. Dự thảo Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030

Đề nghị cho ý kiến:

a. Về đánh giá tình hình

1. Về đánh giá bối cảnh sau Đại hội XIII (năm 2021), Dự thảo Báo cáo đã nêu sát và phù hợp với tình hình thực tiễn chưa?

2. Những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được trong 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 đã đầy đủ, đúng, sát với thực tiễn chưa, trong đó có nhận định: “Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự vào cuộc quyết liệt, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp và sự ủng hộ của bạn bè quốc tế, chúng ta phòng, chống, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, xoay chuyển tình thế, chuyển đổi trạng thái nhanh, hạn chế tác động đứt gãy chuỗi cung ứng, thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện, nhiều điểm sáng nổi bật, cơ bản hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đề ra”.

3. Những hạn chế, yếu kém nêu trong Dự thảo Báo cáo đã đầy đủ và phản ánh đúng thực tiễn chưa?

4. Những nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong Dự thảo Báo cáo đã phù hợp chưa? Có những nguyên nhân chủ yếu nào cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội? Bài học nào cần quan tâm phát huy trong thời gian tới?

b. Về phương hướng, nhiệm vụ

1. Dự báo bối cảnh quốc tế, khu vực, cơ hội, thách thức và tác động đến phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới đã đầy đủ chưa? Bối cảnh trong nước đã nêu đầy đủ các mặt thuận lợi, khó khăn chưa? Những nội dung nào cần nhấn mạnh, bổ sung thêm?

2. Đề tạo động lực bứt phá cho phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới, 5 quan điểm phát triển được nêu trong Dự thảo Báo cáo đã phù hợp, tương xứng với yêu cầu, mục tiêu đặt ra chưa?

3. Cho ý kiến về mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường nêu trong Dự thảo Báo cáo, nhất là về mục tiêu tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10%/năm trở lên. Đề nghị thảo luận, đề xuất những cơ chế, chính sách, giải pháp mới, đột phá để đạt được mục tiêu tăng trưởng nêu trên; các nhiệm vụ, giải pháp của ngành, địa phương để đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước; mục tiêu tăng trưởng của các địa phương.

4. Những nội dung về tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược nêu trong Dự thảo Báo cáo đã phản ánh những trọng tâm, trọng điểm cho giai đoạn 5 năm tới chưa, nhất là những nội hàm được bổ sung, nhấn mạnh như: Coi đột phá về thể chế phát triển là “đột phá của đột phá”; có cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội để phát triển các mô hình kinh tế mới như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các dự án quy mô lớn, trọng điểm; hoàn thiện chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng chấp nhận rủi ro và độ trễ trong hoạt động khoa học, công nghệ, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi vượt trội để phát triển,

làm chủ công nghệ, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia; đào tạo nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành chiến lược, ngành mũi nhọn, khoa học cơ bản và các lĩnh vực ưu tiên, mới nổi. Trong các đột phá chiến lược, đâu là nội dung cốt lõi, then chốt cần tập trung xử lý trong giai đoạn tới?

5. Cho ý kiến về những nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; đẩy nhanh xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; tập trung nâng cao năng lực sản xuất một số ngành công nghiệp chiến lược, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp mới nổi, công nghiệp hỗ trợ..., tiến tới tự lực, tự chủ, tự cường về khoa học, công nghệ để chủ động tham gia sâu, hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu. Định hướng phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, định hướng cơ cấu lại các lĩnh vực đã đủ sức tạo bứt phá cho phát triển trong thời gian tới hay chưa?

6. Cho ý kiến về những nhiệm vụ, giải pháp phát triển mạnh kinh tế tư nhân - một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; xác định phát triển kinh tế tư nhân là chiến lược, chính sách lâu dài của quốc gia, lực lượng tiên phong thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xoá bỏ triệt để các rào cản, định kiến về doanh nghiệp, doanh nhân; đánh giá đúng vai trò của khu vực kinh tế tư nhân đối với phát triển đất nước; thúc đẩy tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà luật không cấm.

7. Những nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách về phát triển văn hoá, xã hội; các biện pháp giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, chính sách tiền lương, hệ thống an sinh xã hội, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; xây dựng nền văn hoá, đạo đức con người Việt Nam... đã phù hợp và ngang tầm với phát triển kinh tế chưa, còn nội dung gì cần bổ sung?

8. Những nhiệm vụ, giải pháp về quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đã đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững chưa? Những vấn đề gì đang nổi lên tại các vùng, các khu vực đô thị, nông thôn cần quan tâm hơn? Các giải pháp để xử lý cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường ở cả đô thị và nông thôn, đặc biệt là ô nhiễm không khí tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh?

9. Nhiệm vụ, giải pháp về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn chưa?

10. Những nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính... cần chú trọng thêm những vấn đề gì? Các vấn đề về đổi mới tư duy quan điểm, quy trình xây dựng luật, nâng cao năng lực cơ quan làm luật, xoá bỏ triệt để cơ chế "xin - cho"; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền số; hoàn thiện mô hình tổ chức, phương thức quản lý phát triển xã hội; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... nêu trong Dự thảo Báo cáo đã đầy đủ chưa, có vấn đề gì cần bổ sung?

11. Đề nghị thảo luận vấn đề quản trị quốc gia và quản trị địa phương: Nội dung phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa Trung ương, địa phương và cơ sở với phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm", nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính

quyền địa phương; Trung ương tập trung hoàn thiện thể chế, giữ vai trò kiến tạo phát triển nêu trong Dự thảo Báo cáo đã đầy đủ chưa?

4. Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

a. Về công tác xây dựng Đảng

1. Kết quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII

- Đề nghị cho ý kiến về ưu điểm nổi bật trong công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII? Báo cáo đã phân tích, đánh giá toàn diện, đầy đủ, sâu sắc kết quả 10 nhiệm vụ về xây dựng Đảng, 3 nhiệm vụ trọng tâm và 3 giải pháp đột phá Đại hội XIII đề ra chưa? Những kết quả nổi bật của công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII đã đầy đủ, chính xác chưa? Đánh giá về tác động, hiệu quả của công tác xây dựng Đảng đã rõ chưa? Nguyên nhân chính của ưu điểm đã đầy đủ, sát thực tiễn chưa? cần bổ sung nội dung nào, đề nghị nêu cụ thể?

- Đề nghị các đồng chí cho ý kiến về những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân đã nhìn thẳng vào sự thật và đánh giá đầy đủ, xác đáng chưa? cần nhấn mạnh, bổ sung, điều chỉnh nội dung nào, đề nghị nêu cụ thể?

- 5 bài học kinh nghiệm đã đầy đủ, sâu sắc và sát với công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XIII chưa? cần bổ sung, điều chỉnh như thế nào, đề nghị nêu cụ thể?

2. Về phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV

- Dự thảo Báo cáo nêu phương hướng công tác xây dựng Đảng đã bảo đảm tính khái quát và phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV và các năm tiếp theo chưa? Cần phải điều chỉnh, bổ sung nội dung gì, đề nghị nêu cụ thể? Nhất là thời điểm được xác định là “thời kỳ phát triển mới, hướng đến hiện thực hoá hai mục tiêu 100 năm, nhiệm kỳ Đại hội XIV, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc”.

- 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV nêu trong Dự thảo Báo cáo đã sát với yêu cầu nhiệm vụ mới, tư duy mới, cách làm mới và bảo đảm tính khả thi chưa?

- Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức cần bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ gì để xây dựng Đảng thực sự “là đạo đức, là văn minh”?

- Nhiệm kỳ Đại hội XIII, công tác xây dựng Đảng được triển khai quyết liệt, đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực, nhưng cũng có những vấn đề chưa có tiền lệ, cần được đánh giá, nhìn nhận cho chính xác để thống nhất trong toàn Đảng, làm cho Đảng mạnh hơn, đoàn kết hơn, nhất là vấn đề xử lý nhiều cán bộ cấp cao có vi phạm liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Trong nhiệm kỳ tới cần có giải pháp nào để không xảy ra các trường hợp như vậy?

- Cần điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gì để vận hành bộ máy hệ thống chính trị liên tục, không đứt quãng, không bỏ trống thời gian, địa bàn, lĩnh vực; mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tổ chức đơn vị hành chính các cấp bảo đảm mở rộng không gian phát triển, tăng cường nguồn của đất nước và địa phương; công tác cán bộ; chế độ, chính sách; phân cấp, phân quyền; kiểm tra, giám sát; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thu hút, phát huy tính tự giác, tự nguyện của quần chúng nhân dân vào Đảng,

xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong các loại hình kinh tế tư nhân; phát huy dân chủ ở cơ sở, xã hội hoá các dịch vụ công; đẩy mạnh chuyển đổi số... phát huy hiệu quả, nhất là sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị?

- Cần điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gì để đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện, nâng cao vai trò cầm quyền của Đảng? cần sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản nào của Đảng, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả cơ chế tổng quát “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”?

- Dự thảo Báo cáo xác định 3 giải pháp đột phá của công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV đã đúng, trúng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới chưa? cần điều chỉnh, bổ sung nội dung nào; đề nghị nêu cụ thể?

Đề nghị đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cần thực hiện trong nhiệm kỳ Đại hội XIV và nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá, chiến lược cho những năm tiếp theo, bảo đảm vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong tình hình mới. Nội dung đề xuất phải bảo đảm rõ ràng, khả thi, để khi Nghị quyết được ban hành sẽ triển khai thực hiện được ngay, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn trong bối cảnh đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

b. Về thi hành điều lệ Đảng

1. Kết quả, hạn chế và những nhận định, đánh giá về công tác quán triệt, cụ thể hoá, kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011 - 2025) đã đầy đủ, phản ánh đúng, sát với thực tiễn chưa?

2. Nhận định, đánh giá về việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, bản chất giai cấp, nguyên tắc tổ chức, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng đã đầy đủ chưa?

3. Kết quả và những nhận định, đánh giá việc thi hành các nội dung của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn cụ thể về thi hành Điều lệ Đảng trong Dự thảo Báo cáo đã đầy đủ, sát thực tiễn chưa? cần nhấn mạnh hay bổ sung nội dung gì? Cho ý kiến về những hạn chế, vướng mắc, bất cập được phản ánh trong từng nội dung cụ thể về đảng viên và công tác đảng viên; về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương; về tổ chức cơ sở đảng; về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam; về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Ủy ban kiểm tra các cấp; về khen thưởng, kỷ luật của Đảng; về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; về tài chính của Đảng.

Đánh giá chung về ưu điểm, hạn chế, vướng mắc, bất cập; nguyên nhân đạt được và những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng nêu trong Dự thảo Báo cáo có khách quan, toàn diện, sát với thực tế không? Dự thảo Báo cáo đã phản ánh đầy đủ những nội dung vướng mắc, bất cập? cần bổ sung nội dung gì?

PHỤ LỤC 2

CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

(Kèm theo Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân
đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng)

TT	NỘI DUNG GÓP Ý	CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ
I	Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	
1	về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín đất nước qua 40 năm đổi mới	
2	về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới	
3	về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030	
II	Dự thảo báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam	
1	về bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam qua 40 năm đổi mới	
2	về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới	
3	- Những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam	

	- Những thành tựu, hạn chế chủ yếu trong các lĩnh vực qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới	
	- Nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế	
	- 5 bài học mang tầm lý luận rút ra qua 40 năm đổi mới	
4	- Dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới	
	- Dự báo tình hình, bối cảnh quốc tế, khu vực và đất nước	
	- Nhận định về cơ hội, thách thức đối với kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc	
	- 5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong thời gian tới	
	- về mục tiêu chung	
	- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực	
III	Dự thảo báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030	
1	về đánh giá tình hình	
	- về đánh giá bối cảnh sau Đại hội XIII của Đảng (năm 2021)	
	- Những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được trong 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030	

	- Hạn chế, yếu kém	
	- Nguyên nhân, bài học kinh nghiệm	
2	<i>về phương hướng, nhiệm vụ</i>	
	- Dự báo bối cảnh quốc tế, khu vực, cơ hội, thách thức và tác động đến phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới	
	- 5 quan điểm phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới	
	- Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường	
	- Những nội dung về tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược	
	- Những nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.	
	- Những nhiệm vụ, giải pháp phát triển mạnh kinh tế tư nhân	
	- Những nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách về phát triển văn hoá, xã hội; các biện pháp giảm nghèo bền vững, chính sách tiền lương; hệ thống an sinh xã hội; xây dựng đạo đức con người Việt Nam...	
	- Những nhiệm vụ, giải pháp về quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu	
	- Nhiệm vụ giải pháp về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại	

	- Giải pháp về Nhà nước pháp quyền XHCN, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí...	
	- về quản trị quốc gia và quản trị địa phương	
IV	Dự thảo báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	
1	<i>về công tác xây dựng đảng</i>	
	- Kết quả công tác xây dựng đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng	
	- Phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng đảng nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng	
2	<i>về thi hành điều lệ Đảng</i>	
	- Kết quả, hạn chế và những nhận định đánh giá về công tác quán triệt, cụ thể hoá, kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011 - 2025)	
	- Nhận định, đánh giá về việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, bản chất giai cấp, nguyên tắc tổ chức, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng	
	- Kết quả và những nhận định, đánh giá việc thi hành các nội dung của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn cụ thể về thi hành điều lệ Đảng	
	- Đánh giá chung về ưu điểm, hạn chế, vướng mắc, bất cập; nguyên nhân đạt được và những hạn chế khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành điều lệ Đảng	
V	Các góp ý khác (về bố cục, hình thức....)	